

ĐẤU THẦU HOẶC ĐẤU GIÁ CÁC QUYỀN THĂM DÒ VÀ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN – MỘT SỐ NHẬN XÉT CHUNG

Người trình bày

Bill Howell

Nhóm Công tác Khoáng sản

- Đấu thầu các quyền thăm dò và khai thác dầu khí thường được áp dụng đối với các khối trữ lượng ngoài khơi là một phương thức chặt chẽ, đặc biệt liên quan đến các Thỏa thuận Phân chia Sản lượng.

Lý do vì sao các quyền thăm dò, khai thác về dầu khí có thể phù hợp với quy trình đấu thầu vì các khối trữ lượng dầu, khoáng sản lắng đọng và khí tự nhiên thường được giữ lại trong các kết cấu địa chất lớn như các nếp lồi và thường giới hạn ở các tầng và tuổi địa chất có điều kiện thuận lợi. Các kết cấu hoặc mỏ đó có thể được đo vẽ bằng các công nghệ địa vật lý hoặc các suy đoán từ các giếng đang khai thác có điều kiện tương tự. Rủi ro chính trong thăm dò dầu khí là không có nhiều vị trí thăm dò nhưng cần nhiều chi phí để khoan các giếng thăm dò sâu để xác định có đủ nguồn trữ lượng có giá trị kinh tế trong các mỏ dầu/khí, hoặc quá trình đứt gãy/dò rỉ địa chất có làm cho khối dầu/khí đã tích tụ thoát ra ngoài hay không.

- Mặt khác, quá trình hình thành khoáng sản thường hết sức đa dạng về hình thái, kích thước, phân bố hàm lượng và độ sâu hình thành, và xảy ra trong tất cả các loại đá trong lịch sử địa chất. Trên thực tế, mỗi khối trữ lượng đều là duy nhất xét về các đặc trưng của chúng.
- Khoảng dưới 10% các nguồn tài nguyên khoáng sản ở Việt Nam được phát hiện tính đến nay và một tỷ lệ rất nhỏ trong số các khoáng hóa đã được phát hiện đang được khai thác bằng công nghệ khai thác hiện đại và hiệu quả. Phần lớn các nguồn trữ lượng được biết đến ở Việt Nam đang bị lãng phí và thất thoát do khai thác thủ công chỉ lấy phần trữ lượng hàm lượng cao làm cho phần hàm lượng thấp trở thành không thể đem lại hiệu quả khai thác trong tương lai, hoặc do các phương pháp có tỷ lệ thu hồi thấp.
- Phần lớn các mỏ có tiềm năng ở Việt Nam không phải là mỏ lộ thiên. Chúng được vùi sâu dưới các lớp đá cứng và không thể thăm dò trực tiếp bằng quan sát bề mặt. Các khối trữ lượng này chỉ có thể được tìm thấy thông qua sự kết hợp chặt chẽ các phương pháp đo vẽ địa chất, địa hóa, địa vật lý và khoan thăm dò.
- Điều quan trọng nhất là, các khối trữ lượng ẩn mình này đa phần chỉ được tìm thấy dựa trên các suy đoán ban đầu mang tính chất khái niệm của các chuyên gia địa chất, những người nhận thấy một số điểm tương đồng giữa các đá, sự biến đổi, sắp xếp cấu trúc và các khoáng sản làm dấu hiệu để phát hiện tại các vùng trên thế giới. Các công ty tuyển dụng các chuyên gia này hầu như không muốn chia sẻ những ý tưởng cũng như những suy đoán này nếu như khu vực mà họ quan tâm được đem ra đấu thầu mở. Các khu vực thăm dò mới được xin cấp phép trên thế giới trên cơ sở đặc quyền vì vậy các suy đoán mang tính khái niệm ban đầu có thể được kiểm chứng. Vì vậy đấu thầu sẽ không có ý nghĩa và không thể áp dụng đối với thăm dò các khu vực mới (green-fields exploration) khi có rất ít cơ sở hiểu biết để có thể bỏ thầu.

- Đấu thầu các mỏ khoáng sản đã được kiểm chứng hoặc sắp được kiểm chứng có thể được thực hiện nếu các dữ liệu trình bày trong quá trình đấu thầu có đủ chất lượng và độ tin cậy để thực hiện đấu thầu cạnh tranh. Tôi không biết chắc hiện nay có mỏ nào thuộc diện này ở Việt Nam hay không.
- Chỉ khi chúng ta biết được Bộ TNMT đã xây dựng “quy trình đấu thầu” như thế nào, đó là ở giai đoạn điều tra, thăm dò địa chất hay giai đoạn trữ lượng đã được kiểm chứng thì chúng ta mới có thể đưa ra những nhận xét mang tính xây dựng.